

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2025/HS - ST
Ngày 13/11/ 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tuấn Thịnh

Bà Trần Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thuý - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên tòa:
Bà Ứng Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2025/TLST- HS ngày 17/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29/8/1981. Tại xã B, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ dân phố Phú Thịnh1, xã B, tỉnh Lào Cai ; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh V và bà Phạm Thị H; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1997; Con 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại Quyết định xử lý hành chính số 22/QĐ-XPVPHC ngày 20/2/2002 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Lu, huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định bằng hình thức “ Cảnh cáo” về hành vi trộm cắp tài sản; Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 215/QĐ - UBND ngày 20/01/2010 của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đưa Nguyễn Thanh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lào Cai với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 29/01/2010 đến ngày 27/10/2011 Nguyễn Thanh H chấp hành xong quyết định; Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 4850/QĐ- UBND ngày 27/10/2011 của Ủy

ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đưa Nguyễn Thanh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lào Cai với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 02/11/2011 đến ngày 02/11/2012 Nguyễn Thanh H chấp hành xong quyết định; Tại Bản án sơ thẩm số: 16/HSST ngày 05/12/2002 bị Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại Bản án số 14/2006/HSST ngày 28/6/2006 bị Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử Nguyễn Thanh H 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 31/12/2006 Nguyễn Thanh H chấp hành xong; Tại Bản án số 17/2008/HSST ngày 09/5/2008 bị Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử Nguyễn Thanh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/4/2009 Nguyễn Thanh H chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 10/7/2025, Nguyễn Thanh H (Sinh năm 1981; Trú tại tổ dân phố Phú Thịnh 3, xã B, tỉnh Lào Cai) đang ở nhà thì nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng. Nguyễn Thanh H dùng số điện thoại “0384.707.781” của H gọi đến số điện thoại “0329.862.355” của Nguyễn Ngọc H (Sinh năm 1971; Trú tại tổ dân phố số 3, xã B, tỉnh Lào Cai) lưu trong danh bạ điện thoại là “A B Nghĩa” để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Qua trao đổi, Nguyễn Ngọc H hẹn Nguyễn Thanh H ra khu vực sân vận động xã B, tỉnh Lào Cai để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, Nguyễn Thanh H một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MAZDA BKS 24A – 245.15 đi từ nhà đến khu vực sân vận động xã B, tỉnh Lào Cai gặp Nguyễn Ngọc H để mua ma túy. Tại đây, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đỏ (Không rõ BKS) đi đến sau đó ném 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc vào trong xe ô tô của Nguyễn Thanh H. Nguyễn Thanh H lấy 200.000 đồng đưa qua ô cửa kính bên lái của xe ô tô cho Nguyễn Ngọc H. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Thanh H để gói ma túy ở ngăn chứa đồ của cửa bên lái, rồi điều khiển xe ô tô đi tìm chỗ vắng người để sử dụng. Khi đi đến khu vực thôn Tả Hà 3, xã B, tỉnh Lào Cai, Nguyễn Thanh H dừng đỗ xe bên đường thì bị lực lượng Công an xã B, tỉnh Lào Cai phát hiện và yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, trước sự chứng kiến, Nguyễn Thanh H đã tự giác mở cửa phía trước bên lái xe ô tô BKS 24A – 245.15 lấy từ ngăn chứa đồ ra 01 gói giấy bạc, bên trong có 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột khô, màu trắng giao nộp cho tổ công tác,

Nguyễn Thanh H khai là ma túy Heroine mua của Nguyễn Ngọc H để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Thanh H: 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA màu sơn đen, BKS 24A – 245.15, số loại 3BL-AT, số khung RN2BL4ZA4EC009159, số máy B4785276; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A22, kiểu máy SM-A225F/DS, số seri R58R85BX5GK, IMEI (khe 1) 358475773896297, IMEI (khe 2) 359111893896292, bên trong có 02 sim: sim 1 “0384.707.781”, sim 2 “0393.089.142”; 01 căn cước công dân số 010081000268 mang tên Nguyễn Thanh H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001046, BKS 24A – 245.15 mang tên Nguyễn Thanh H.

Tại bản kết luận giám định số 242/KL - KTHS ngày 14/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,286 (Không phải hai trăm tám mươi sáu) gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 16/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 03(Ba) năm đến 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “ Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,226 (Không phải hai trăm hai mươi sáu) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được niêm phong vào 01 bì thư được tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thanh H tại thôn Tả Hà 3, xã B, tỉnh Lào Cai ngày 10/7/2025”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA màu sơn đen, BKS 24A – 245.15, số loại 3BL-AT, số khung RN2BL4ZA4EC009159, số máy B4785276 ; dung tích xi lanh là 1.496 CC, xe cũ đã qua sử dụng, thân xe trầy xước nhiều chỗ cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001046, BKS 24A - 245.15 mang tên Nguyễn Thanh H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A22, kiểu máy SM-A225F/DS, số seri R58R85BX5GK, IMEI (khe 1) 358475773896297, IMEI (khe 2) 359111893896292, bên trong có 02 sim: sim 1 “0384.707.781”, sim 2 “0393.089.142” thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh H.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H 01 căn cước công dân số 010081000268 mang tên Nguyễn Thanh H.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thanh H nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận: Ngày 10/7/2025, bị cáo Nguyễn Thanh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,286 (Không phải hai trăm tám mươi sáu) gam chất ma túy loại Heroine. Mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ trái phép 0,286 (Không phải hai trăm tám mươi sáu) gam ma túy Heroine của bị cáo Nguyễn Thanh H đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thanh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội

của mình. Gia đình bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Đ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng Nhất và bố đẻ là ông Nguyễn Thanh V được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, tại thời điểm bị bắt đã đưa đi xét nghiệm cho thấy trong cơ thể của bị cáo có chứa chất ma túy và tại Quyết định xử lý hành chính số 22/QĐ- XPVPHC ngày 20/2/2002 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Lu, huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định bằng hình thức “ Cảnh cáo” về hành vi trộm cắp tài sản; Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 215/QĐ - UBND ngày 20/01/2010 của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đưa Nguyễn Thanh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lào Cai với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 29/01/2010 đến ngày 27/10/2011 Nguyễn Thanh H chấp hành xong quyết định; Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 4850/QĐ- UBND ngày 27/10/2011 của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đưa Nguyễn Thanh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lào Cai với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 02/11/2011 đến ngày 02/11/2012 Nguyễn Thanh H chấp hành xong quyết định đã được xóa tiền sự; Tại Bản án sơ thẩm số: 16/HSST ngày 05/12/2002 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại Bản án số 14/2006/HSST ngày 28/6/2006 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử Nguyễn Thanh H 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 31/12/2006 Nguyễn Thanh H chấp hành xong; Tại Bản án số 17/2008/HSST ngày 09/5/2008 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử Nguyễn Thanh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/4/2009 Nguyễn Thanh H chấp hành xong, đã được xóa án tích.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo Nguyễn Thanh H không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số lượng 0,286 (Không phải hai trăm tám mươi sáu) gam Heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh H cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,060 (Không phải không trăm sáu mươi) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,226 (Không phải hai trăm hai mươi sáu) gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA màu sơn đen, BKS 24A – 245.15, số loại 3BL-AT, số khung RN2BL4ZA4EC009159, số máy B4785276 ; dung tích xi lanh là 1.496 CC, xe cũ đã qua sử dụng, thân xe trầy xước nhiều chỗ cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001046, BKS 24A – 245.15 mang tên Nguyễn Thanh H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A22, kiểu máy SM-A225F/DS, số seri R58R85BX5GK, IMEI (khe 1) 358475773896297, IMEI (khe 2) 359111893896292, bên trong có 02 sim: sim 1 “0384.707.781”, sim 2 “0393.089.142” thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh H. Đây là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 căn cước công dân số 010081000268 mang tên Nguyễn Thanh H thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh H. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án. Vì vậy cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Ngọc H, là người mà bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo ngày 10/7/2025 tại khu vực sân vận động xã B, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, ngoài lời của bị cáo Nguyễn Thanh H thì không có tài liệu nào khác chứng minh về việc giữa anh Nguyễn Ngọc H và bị cáo Nguyễn Thanh H có giao dịch mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 10/7/2025 tại khu vực sân vận động xã B, tỉnh Lào Cai, do vậy không đủ căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03(Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 11/07/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,226 (Không phải hai trăm hai mươi sáu) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được niêm phong vào 01 bì thư được tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi : “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thanh H tại thôn Tả Hà 3, xã B, tỉnh Lào Cai ngày 10/7/2025”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA màu sơn đen, BKS 24A – 245.15, số loại 3BL-AT, số khung RN2BL4ZA4EC009159, số máy B4785276 ; dung tích xi lanh là 1.496 CC, xe cũ đã qua sử dụng, thân xe trầy xước nhiều chỗ cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001046, BKS 24A – 245.15 mang tên Nguyễn Thanh H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A22, kiểu máy SM-A225F/DS, số seri R58R85BX5GK, IMEI (khe 1) 358475773896297, IMEI (khe 2) 359111893896292, bên trong có 02 sim: sim 1 “0384.707.781”, sim 2 “0393.089.142” thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh H.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H 01 căn cước công dân số 010081000268 mang tên Nguyễn Thanh H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 Lào Cai ngày 31/10/2025).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 6 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT CAT;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- Trại giam;
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng